TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **59**/2019/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 16 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 297/2019/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị Ch** - Sinh năm: 1974; Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H1, tỉnh Q.

- Bị đơn: Ông **Trần Thanh Ph** - Sinh năm: 1969; Địa chỉ: Tổ 46, phường H, quận L, thành phố Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: : Bà Ngô Thị Ch - Sinh năm: 1974; Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H1, tỉnh Q và ông Trần Thanh Ph - Sinh năm: 1969; Địa chỉ: Tổ 46, phường H, quận L, thành phố Đ .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Ch và ông Trần Thanh Ph (Giấy chứng nhận kết hôn số 92/2005, quyển số 01 cấp ngày 26/9/2005 do UBND xã H, huyện H1, TP. Đ cấp hết giá trị pháp lý).

- *Về quan hệ con chung*: Bà Ngô Thị Ch và ông Trần Thanh Ph cùng xác định trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung và thỏa thuận như sau:

Ông Trần Thanh Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Thanh H – Sinh ngày: 20/8/2005 đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Bà Ngô Thị Ch không cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với con chung Trần Thanh Th – Sinh ngày: 12/10/1994 đã thành niên nên không đề cập Tòa án giải quyết.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Bà Ngô Thị Ch và ông Trần Thanh Ph tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Ngô Thị Ch và ông Trần Thanh Ph xác nhận ông, bà không có nợ chung.

- *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Ngô Thị Ch tự nguyện nộp, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Ch đã nộp theo biên lai số 0006383 ngày 23.8.2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Bà Ngô Thị Ch được hoàn trả lại số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Vinh